

Số: /KH-THPTNĐC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;

Căn cứ Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;

Căn cứ Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1557/SGDĐT-GDPT ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn số 1888/SGDĐT-KHTC ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2025 - 2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 2487/SGDĐT-GDPT ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học từ năm học 2025 - 2026;

Căn cứ kế hoạch chiến lược phát triển trường THPT Nguyễn Đình Chiểu giai đoạn 2020 – 2025;

Căn cứ tình hình thực tiễn tại đơn vị;

Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026, cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

- Quan điểm của Đảng “Giáo dục là quốc sách hàng đầu” nên đã có nhiều chế độ chính sách ưu tiên và tập trung cho giáo dục như Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế"; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học công nghệ 4.0; trí tuệ nhân tạo yêu cầu triển khai các chương trình, đề án của thành phố trong hoạt động giáo dục mang tính cấp thiết, được triển khai đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và quản lý giáo dục.

- Nền kinh tế tri thức phát triển dựa trên sức mạnh của tri thức đòi hỏi lực lượng lao động có chất xám, kỹ năng, sự chuyên nghiệp và chuyên môn ngày càng cao.

- Nhu cầu về nền giáo dục chất lượng cao từ phía xã hội, phụ huynh, người học rất lớn và ngày càng tăng cao.

1.2. Thách thức

- Cuộc cách mạng Khoa học công nghệ 4.0; trí tuệ nhân tạo yêu cầu về ứng dụng CNTT trong giảng dạy; yêu cầu và tầm quan trọng của công tác Chuyển đổi số của Ngành.

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục từ phía học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên phải nâng cao để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Năng lực và điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin; trình độ ngoại ngữ; khả năng thích ứng, năng động của cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên phải đảm bảo chất lượng giáo dục của nhà trường.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

- Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, của sự hỗ trợ của chính quyền địa phương trong các hoạt động giáo dục. Trong bối cảnh và tình hình giáo dục hiện nay, nhà trường đã nỗ lực, lấy mục tiêu là sự phát triển và chất lượng thực sự làm trọng.

- Đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên có ý thức trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường và có định hướng đầu tư phù hợp nhằm mang lại hiệu quả tốt cho học sinh. Chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm phần lớn đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Chất lượng và uy tín của trường được học sinh và phụ huynh tin cậy.

- Ban lãnh đạo nhà trường có sự đồng thuận và thống nhất cao trong mục tiêu, định hướng phát triển nhà trường và trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, quản lý đội ngũ. Có sự phối hợp hoạt động tốt giữa chính quyền và tổ chức đoàn thể trong nhà trường; giữa nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh, Cha mẹ học sinh và nhận được sự ủng hộ của các tổ chức giáo dục và chính quyền địa phương.

- Ban Đại diện cha mẹ học sinh hoạt động tốt, có sự phối hợp chặt chẽ với nhà trường; hỗ trợ và giải quyết tốt một số khó khăn giúp nhà trường có điều kiện tổ chức các hoạt động học tập, giáo dục và sinh hoạt của học sinh tốt hơn.

- Các hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm, hoạt động của các câu lạc bộ, công tác rèn luyện các kỹ năng mềm cho học sinh được phát triển có chiều sâu, đã nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Nhà trường quan tâm đến giáo dục kỉ luật học đường – đạo đức tác phong của học sinh; từ đó làm tiền đề để phát triển và hướng đến chất lượng, hiệu quả, kết quả học tập. Nhà trường luôn cập nhật tình hình mới, có những chính sách, tổ chức phù hợp để hướng đến kết quả tốt nhất cho học sinh, đáp ứng về mặt tâm lí, cảm xúc và chất lượng thực sự cho học sinh.

2.2. Điểm yếu

- Một số ít giáo viên lớn tuổi vẫn còn lúng túng trong thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực, phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, yêu cầu của đổi mới trong kiểm tra, đánh giá học sinh để đáp ứng kỳ thi tốt nghiệp THPT theo CT GDPT 2018; yêu cầu của chuyển đổi số trong giáo dục.

- Số học sinh hằng năm tăng nên sĩ số học sinh trong lớp đông; phòng học bộ môn thiếu theo quy định; phòng hoạt động của tổ chuyên môn chưa có.

- Hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật ở một số bộ môn còn hạn chế.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

3.1. Quy mô lớp, học sinh, giáo viên toàn trường năm học 2025 – 2026

* Học sinh

Khối	Số lớp	Học sinh				Sĩ số HS/lớp	Số HS lưu ban	HS Diện chính sách	HS Khó khăn
		Tổng	Nữ	Dân tộc	Hòa nhập				
10	11	487	257	19	5	44	0		
11	12	525	286	18	6	44	0		
12	9	386	191	14	3	43			
Tổng	32	1398	734	51	14		0		

*** Cán bộ, giáo viên, nhân viên**

- Giáo viên

Số TT	Tổ bộ môn	Giáo viên		Đảng viên	Số lượng					
					Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH	CD	Khác
1	Toán	11	07	06	11	0	01	10		
2	Ngữ văn	09	08	05	09	0	01	08		
3	Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	08	07	05	08	0	02	06		
4	Vật lí - Hóa học - Sinh học	12	11	07	12	0	05	07		
5	Lịch sử - Địa lí- GDKT&PL	08	06	05	08	0	02	06		
6	CN (CN)- Tin học- GDTC- GDQP&AN	12	08	05	12	0	02	10		
Tổng		60	47	33	60	0	13	47		

- Cán bộ - Nhân viên

Số TT	Tổ bộ môn	Giáo viên		Đảng viên	Số lượng					
					Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH	CD	Khác
1	Lãnh đạo (BGH)	04	00	04	04	00	02	02	00	00
2	Công nghệ thông tin	01	00	00	00	01	00	01	00	00
3	Kế toán	01	01	00	01	00	00	01	00	00
4	Văn thư - Thủ quỹ	01	01	00	01	00	00	01	00	00
5	Thư viện	01	01	00	01	00	00	01	00	00
6	Thiết bị	01	00	00	01	00	00	01	00	00
7	Giáo vụ	01	00	00	01	00	00	01	00	00
8	Y tế	01	01	00	00	01	00	00	01	00
9	Bảo vệ	02	00	00	00	02	00	00	00	02
10	Phục vụ	01	01	00	00	01	00	00	00	01
11	Tư vấn học đường	00	00	00	00	00	00	00	00	00
Tổng		14	05	04	09	05	02	08	01	03

- Cơ sở vật chất

<i>Diện tích trường</i>	<i>Phòng học</i>	<i>Số phòng thí nghiệm</i>	<i>Số phòng nghe nhìn</i>	<i>Số phòng vi tính</i>	<i>Số phòng khác</i>	<i>Diện tích nhà ăn</i>	<i>Diện tích khu bán trú</i>
9.918 m ²	34	3	0	2	11		

- Thư viện: 01
- Phòng Y tế: 01
- Phòng tư vấn tâm lý: 01
- Nhà đa năng: 01
- Phòng thiết bị: 01
- Phòng truyền thông: 01
- Phòng hỗ trợ học sinh học hòa nhập: 00
- Phòng thực hành Stem: 00
- Trang thiết bị dạy học: có đầy đủ trang thiết bị phục vụ giảng dạy, các phòng học đều trang bị máy chiếu và có bảng tương tác.
- Khu vực sân chơi đảm bảo vệ sinh, thoáng mát; có sân bóng rổ, sân cầu lông, đảm bảo tổ chức tốt hoạt động dạy học và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

3.2. Định hướng chương trình dạy học

Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT) trong năm học 2025 – 2026; thực hiện có hiệu quả dạy học 2 buổi/ngày.

Chủ động quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tăng cường nền nếp, kỉ luật, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường; tiếp tục đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong mọi hoạt động giáo dục; đổi mới phương pháp, hình thức và kĩ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; thực hiện có hiệu quả việc dạy học trực tiếp kết hợp giao nhiệm vụ, hướng dẫn học trên internet; tăng cường hiệu quả hoạt động giáo dục STEM, nghiên cứu bài học, dạy học theo chủ đề tích hợp liên môn; thực hiện tốt các chương trình nhà trường như Tin học theo chuẩn quốc tế, ngoại ngữ thứ 2 (theo Kết luận 91- KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ Chính trị và Nghị định số 222/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ), giáo dục STEM, dạy IELTS...để góp phần xây dựng hình ảnh công dân toàn cầu cho học sinh. Thực hiện công tác hướng nghiệp theo hướng chuyên sâu từng ngành nghề cụ thể; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh của một đơn vị cụ thể; phát huy thế mạnh của các câu lạc bộ, chú trọng giáo dục giá trị sống, kĩ năng sống, năng lực số, năng lực AI, phát triển năng khiếu cá nhân, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội,

cộng đồng đáp ứng nhu cầu, sở thích nguyện vọng của học sinh và góp phần thực hiện tốt mục tiêu giáo dục toàn diện.

Về nội dung giáo dục: thông qua những kiến thức cơ bản, thiết thực, hiện đại và các phương pháp tích cực hóa hoạt động của người học, giúp học sinh hình thành và phát triển những phẩm chất và năng lực một cách hiệu quả hơn; nói cách khác, giáo dục không phải để truyền thụ kiến thức mà nhằm giúp học sinh hoàn thành các công việc, giải quyết các vấn đề trong học tập và đời sống nhờ vận dụng hiệu quả và sáng tạo những kiến thức đã học.

Nâng cao hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá cho các môn học, đảm bảo thực hiện thống nhất, đồng bộ theo CTGDPT.

Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”:

- Thực hiện hoàn thiện cơ sở dữ liệu Ngành, đảm bảo đồng bộ, liên thông về dữ liệu; triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy và học trực tuyến, kiểm tra, đánh giá. Xây dựng Lớp học số; kho học liệu số, bài giảng số các môn học và hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng và công khai chất lượng giáo dục, đẩy mạnh thực hiện mô hình “Trường học xanh, lớp học mở”. Xây dựng, phát triển mô hình “Trường học hạnh phúc”.

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học, thực hiện dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục

3.3. Thực hiện khung chương trình môn học

- + Học kỳ I: Từ ngày 05/09/2025 đến ngày 18/01/2026 (18 tuần thực học và 01 tuần dự trữ). *(có kế hoạch kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ cụ thể)*

- + Học kỳ II: Từ ngày 19/01/2026 đến ngày 24/05/2026 (17 tuần thực học và 01 tuần dự trữ) *(có kế hoạch kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ cụ thể)*

Thực hiện chương trình môn học theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông và Thông tư 13/2022/TT-BGDĐT: Căn cứ Khung chương trình giáo dục theo Thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn, trường THPT Nguyễn Đình Chiểu ban hành kế hoạch dạy học cho các môn học như sau:

Nội dung giáo dục		Số tiết		
		HK1	HK2	CN
Môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc	Ngữ văn	54	51	105
	Toán	54	51	105
	Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)	54	51	105
	Lịch sử	18	34	52
	Giáo dục thể chất	36	34	70
	Giáo dục quốc phòng và an ninh	18	17	35
	Giáo dục địa phương	18	17	35
	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	54	51	105
Môn học lựa chọn (học 4 môn lựa chọn)	Địa lí	36	34	70
	Giáo dục kinh tế và pháp luật	36	34	70
	Vật lí	36	34	70
	Hoá học	36	34	70
	Sinh học	36	34	70
	Tin học	36	34	70
	Công nghệ	36	34	70
Chuyên đề học tập lựa chọn	3 cụm chuyên đề	54	51	105
Môn học tự chọn	<i>Chưa thực hiện</i>			
Tổng		504	493	997
Số tiết/tuần (cả năm học): 28,5 tiết/tuần				

II. TỔ CHỨC DẠY HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Tổ chức dạy học nội dung các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn, chuyên đề học tập của Chương trình GDPT hiện hành

1.1. Triển khai tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục

Trên cơ sở khung chương trình, tổ chuyên môn và mỗi giáo viên bộ môn chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn phù hợp, đảm bảo:

+ Xây dựng kế hoạch giảng dạy đúng theo quy định của chương trình môn học do Bộ GDĐT quy định.

+ Linh hoạt trong việc thực hiện khung phân phối chương trình để đưa các nội dung dạy học theo chủ đề tích hợp, chủ đề GD STEM, các chủ đề dạy học trải nghiệm, tiết học ngoài nhà trường,...các bộ môn thống nhất điều chỉnh trình tự các bài dạy cho phù hợp; tùy vào năng lực, mức tiếp thu của từng đối tượng học sinh, Tổ thống nhất việc gia giảm thời lượng cho từng nội dung bài cụ thể, tất cả đều được thể hiện trong biên bản sinh hoạt chuyên môn.

+ Cập nhật kế hoạch giáo dục và kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn, cá nhân

lên trang thông tin của Trường, cập nhật dữ liệu của Ngành.

Tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, bảo đảm phát triển toàn diện về phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ, kỹ năng sống, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục; bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

Kế hoạch giáo dục môn học của các Tổ chuyên môn năm học 2025 – 2026 (đính kèm)

1.2. Công tác đổi mới quản lý giáo dục

a. Đổi mới sinh hoạt Tổ nhóm chuyên môn, nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn

Tổ chức quán triệt cho các tổ chuyên môn, toàn thể thành viên trong nhà trường các văn bản, chỉ thị, các hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học; mọi thành viên đều được nắm bắt và có nhận thức đầy đủ về vai trò, trách nhiệm của cá nhân để đạt được mục tiêu giáo dục chung của nhà trường, của tổ chuyên môn.

Sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn thực hiện ít nhất **2 tuần/lần**. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, xây dựng học liệu chung cho từng khối lớp phù hợp với trình độ của học sinh, thực hiện các nội dung dạy học trên hệ thống quản lý LMS có kết hợp kiểm tra, đánh giá thường xuyên để quá trình học tập cho học sinh trên internet được hiệu quả, chú trọng việc bàn bạc và giải quyết các nội dung dạy học khó; trao đổi kinh nghiệm giảng dạy giữa giáo viên trong tổ chuyên môn. Nội dung họp yêu cầu đi sâu vào chuyên môn (báo cáo chuyên đề, chia sẻ các tình huống khó khăn trong quá trình giảng dạy, nghiên cứu bài học cụ thể, cập nhật thông tin liên quan đến các hoạt động dạy học...), hạn chế nội dung mang tính hành chính trong sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn. Biên bản họp tổ chuyên môn phải cụ thể, chi tiết, rõ ràng, đúng quy định.

Nhà trường bố trí, sắp xếp cho giáo viên thuận lợi tham gia sinh hoạt chuyên môn. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn, tập trung vào thực hiện đổi mới PPDH và KTĐG theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Các tổ chuyên môn sinh hoạt định kỳ theo quy định ít nhất **2 tuần/1 lần** theo đúng Điều lệ trường Trung học). Nội dung họp yêu cầu đi sâu vào chuyên môn (báo cáo chuyên đề, chia sẻ các tình huống khó đang trong quá trình giảng dạy, nghiên cứu bài học cụ thể, cập nhật thông tin liên quan đến các hoạt động dạy học,...). Biên bản họp tổ chuyên môn phải cụ thể, chi tiết, rõ ràng, đúng quy định. Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn, chia sẻ tài liệu, kinh nghiệm dạy học trong các buổi sinh hoạt chuyên môn. Kết quả của buổi sinh hoạt chuyên môn là giải quyết một vấn đề dạy học khó, nghiên cứu một phương pháp, kỹ thuật dạy học

tích cực, một chủ đề dạy học, một ma trận kiến thức cho một chương một bài cụ thể, một buổi hướng dẫn chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy, tổ chức hoạt động của giáo viên.

Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ hợp lý, bám sát kế hoạch năm học, kế hoạch giáo dục của nhà trường. Các thành viên của tổ xây dựng kế hoạch giảng dạy, giáo dục cá nhân phù hợp với môn dạy (có thể hiện đầy đủ công tác kiêm nhiệm của từng giáo viên nếu có), điều kiện thực tế và đảm bảo việc hoàn thành công việc theo kế hoạch và mục tiêu chung, tìm tòi các giải pháp để nâng cao chất lượng công tác.

Trong kế hoạch dạy học, phải xây dựng tỉ trọng tối thiểu nội dung CT GDPT được triển khai dưới hình thức trực tuyến đạt trung bình 35%, làm công tác giao nhiệm vụ, hướng dẫn học sinh tự học, thực hiện đánh giá quá trình trên hệ thống Vieetschool; phát triển. Thực hiện mạng xã hội học tập.

Các tổ chuyên môn phải xây dựng giải pháp để nâng cao chất lượng; cuối kì, cuối năm có đánh giá mức độ hoàn thành chỉ tiêu đề ra của từng tổ chuyên môn và từng cá nhân, phấn đấu đảm bảo chất lượng năm sau cao hơn năm trước, phát huy và giữ vững tiêu chí về kết quả học tập của trường.

Mỗi tổ chuyên môn thực hiện được tối thiểu **02 chuyên đề/học kỳ**, tăng cường các hoạt động trải nghiệm; hoạt động giáo dục STEM/STEAM, giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI) đến với học sinh; tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường.

Tiết dạy thao giảng, báo cáo chuyên đề:

+ Cấp cụm: thực hiện theo kế hoạch của Cụm.

+ Cấp trường: mỗi giáo viên thao giảng tối ít nhất 01 tiết/năm có áp dụng các phương pháp dạy học tích cực, thực hiện theo nội dung nghiên cứu bài học, STEM, chuyên đề... hoặc thực hiện báo cáo, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm... với đồng nghiệp.

b. Đổi mới công tác quản lý dạy học

- Trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng trong chương trình GDPT 2018, trường chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo hướng tinh giản để tăng cường kỹ năng vận dụng kiến thức, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh. Trên cơ sở dạy học môn học tự chọn, dạy học chuyên đề... các tổ chuyên môn và giáo viên thực hiện chủ động tích cực các phương pháp và hình thức dạy học.

Tăng cường ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản lý dạy học, từng bước xây dựng trường học số theo bộ chuẩn của Sở Giáo dục và Đào tạo Tp. HCM. Chú trọng xây dựng cơ sở dữ liệu ngành theo tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống”. Quản lý dạy thêm học thêm trên phần mềm.

Phát huy tối đa phần mềm quản lý trang thiết bị trong nhà trường để có giải pháp

kiểm tra hiện trạng thiết bị dạy học hiện có, trước hết mua sắm bổ sung các thiết bị phục vụ đầy đủ cho việc thực hiện nhiệm vụ giảng dạy của giáo viên; Nâng cao trách nhiệm quản lý việc sử dụng thiết bị trong dạy học có hiệu quả nhằm tránh việc đầu tư lãng phí, hao tổn nhưng ít sử dụng.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hiệu trưởng; phát huy tính tích cực, chủ động của tổ chuyên môn, giáo viên trong thực hiện nội dung chương trình. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường đảm bảo thực hiện thành công các nhiệm vụ giáo dục trung học theo tinh thần tích cực, chủ động trong đổi mới quản lý, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn.

Thực hiện tốt quy chế tiếp công dân, kịp thời ghi nhận ý kiến đóng góp của công dân cho sự phát triển của nhà trường, chấn chỉnh, ngăn chặn những sai phạm và phản hồi thỏa đáng cho người góp ý kiến. Thực hiện đối thoại định kì với ban cán sự lớp về tình hình học tập của lớp.

Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật trong kế hoạch giáo dục nhà trường.

c. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Thực hiện việc đánh giá học sinh theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông;

Triển khai, tuân thủ nghiêm quy chế kiểm tra đánh giá của nhà trường ban hành, đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá học sinh ngay từ đầu năm học. Nội dung, hình thức, ma trận đặc tả đề kiểm tra được tổ hợp thống nhất và phải được thông báo đến học sinh (đối với kiểm tra đánh giá thường xuyên: giáo viên bộ môn thông báo; đối với kiểm tra đánh giá định kỳ: thông báo trên trang thông tin điện tử trường). Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá cho các môn học, đảm bảo thực hiện thống nhất, đồng bộ theo CTGDPT.

- Các tổ chuyên môn chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip, ...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập theo kế hoạch dạy học của giáo viên và nhà trường. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành, các hình thức đánh giá này được thông tin đầy đủ đến học sinh khi giao nhiệm vụ học tập; đánh giá các nội dung dạy học tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, đạo đức liêm chính, pháp luật về an toàn giao thông, giáo dục tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh, ...

Giáo viên lưu giữ quá trình kiểm tra đánh giá bằng sổ theo dõi kiểm tra, đánh giá cá nhân. Về sổ theo dõi đánh giá điện tử: giáo viên bộ môn theo phân công giảng dạy trực tiếp nhập điểm/đánh giá trên phần mềm hệ thống quản lý điểm theo thời hạn, số lượng cột điểm theo quy định và ký xác nhận.

- Các tổ chuyên môn kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học; đánh giá của giáo viên với tự đánh giá và nhận xét, góp ý lẫn nhau của học sinh, đánh giá của cha mẹ học sinh và cộng đồng. GVBM khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Đối với học sinh có kết quả bài kiểm tra định kỳ không phù hợp với những nhận xét trong quá trình học tập (quá trình học tập tốt nhưng kết quả kiểm tra quá kém hoặc ngược lại), giáo viên cần tìm hiểu rõ nguyên nhân, nếu thấy cần thiết và hợp lý thì có thể cho học sinh kiểm tra lại. Các kết quả kiểm tra, đánh giá được thông tin đầy đủ đến học sinh để động viên khuyến khích học sinh tiến bộ.

- Điều chỉnh đổi mới kiểm tra, đánh giá đối với Chương trình giáo dục phổ thông cho khối lớp 12 đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học song song với việc triển khai thực hiện kiểm tra, đánh giá theo chương trình quy định của chương trình giáo dục phổ thông 2018: Đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh là hoạt động thu thập, phân tích, xử lý thông tin thông qua quan sát, theo dõi, trao đổi, kiểm tra, nhận xét quá trình rèn luyện và học tập của học sinh trong các môn học bắt buộc, môn học tự chọn, hoạt động giáo dục bắt buộc, nội dung giáo dục của địa phương trong Chương trình giáo dục phổ thông; tư vấn, hướng dẫn, động viên học sinh; xác nhận kết quả đạt được của học sinh; cung cấp thông tin phản hồi cho giáo viên và học sinh để điều chỉnh quá trình dạy học và giáo dục.

- Điều chỉnh và hoàn thiện Quy chế tổ chức kiểm tra – đánh giá các đợt kiểm tra trong nhà trường: lấy ý kiến đóng góp của các tổ, thống nhất, thông qua dự thảo Quy chế; Quyết định ban hành và đưa vào thực hiện.

d. Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học

Việc áp dụng phương pháp dạy học tích cực trong nhà trường nhằm tiếp cận, hình thành và phát triển năng lực học sinh qua việc thực hiện các mục tiêu giáo dục của nhà trường. Thực hiện chỉ thị của Ủy ban nhân dân Thành phố “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học, đối tượng học sinh để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh. Hướng dẫn học sinh phát huy tinh thần tự giác, chủ động, tự học trong mọi hoạt động học tập bảo đảm đạt được yêu cầu cần đạt của chương trình.

Đa dạng hình thức tổ chức dạy học tạo hứng thú học tập cho học sinh. Tăng cường năng lực giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học. Tiếp tục thực hiện triển khai các phương pháp dạy

học tích cực: phương pháp dạy học theo dự án, phương pháp nghiên cứu khoa học, dạy học theo định hướng giáo dục STEM, dạy học trải nghiệm và tổ chức các hoạt động giáo dục nhà trường.

Triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông theo hướng dẫn Công văn số 2132/SGDĐT-GDPT (*Phụ lục số 1*). Các tổ chuyên môn đặc biệt tổ Tin học xác định các năng lực thành phần cần phát triển thông qua từng môn/hoạt động giáo dục để đưa vào kế hoạch giáo dục tổ, chú ý đến các công nghệ và lĩnh vực công nghệ mới nổi như trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT), ứng dụng thực tế ảo (VR),... Trong Kế hoạch bài dạy phải nêu rõ nội dung, hoạt động dạy học cụ thể nhằm phát triển năng lực số trong từng hoạt động/nội dung dạy học.

Tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục STEM theo hướng dẫn của Công văn 4281/SGDĐT-GDTrH về việc triển khai hoạt động giáo dục STEM trong các trường trung học từ năm học 2024-2025 dưới 3 hình thức: *Dạy học các môn khoa học theo bài học STEM; Tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM; Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.* Tổ chức thực hiện chủ đề dạy học các môn khoa học theo bài học STEM (Văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GD-ĐT), triển khai các hoạt động trải nghiệm sáng tạo STEM, lồng ghép định hướng nghề nghiệp. Khuyến khích học sinh nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua các dự án nhỏ và vừa, phù hợp lứa tuổi.

Các môn Toán, Lý, Hóa, Sinh, Tin, Công nghệ phải tổ chức được **ít nhất 01 hoạt động giáo dục STEM** trong năm học. Động viên, khuyến khích giáo viên và học sinh tham gia các Hội thi thiết kế chủ đề dạy học tích hợp STEM do Sở GD&ĐT Tp.HCM phát động vào đầu năm học.

- Đẩy mạnh việc đổi mới hình thức và không gian dạy học trong trường phổ thông. Xây dựng các tiết học phòng thí nghiệm, thư viện, các di tích lịch sử và cơ sở ngoài nhà trường.

Thực hiện đầy đủ các qui định về dạy học tích hợp, lồng ghép các nội dung qua các bộ môn; Chú trọng dạy học tích hợp nội dung phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và các tài liệu đạo đức liêm chính theo hướng dẫn (THPT) (*Phụ lục số 2*)

1.3. Chuyển đổi số, xây dựng kho học liệu số, triển khai thực hiện khung năng lực số, kế hoạch khai thác môi trường học tập (thư viện, phòng thí nghiệm, vườn trường,...)

Triển khai Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Quyết định số 271/QĐ-SGDĐT ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Giám đốc Sở GD&ĐT về ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Tự đánh giá theo Hệ thống báo cáo, đánh giá mức độ thực thi chuyển đổi theo hệ thống của ngành GD&ĐT được kết nối với các hệ thống quản lý dạy học (LMS/LCMS), quản trị và Cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung của ngành.

Tăng cường ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, xây dựng trường học thông minh để đổi mới hình thức tổ chức dạy học vận dụng các hiệu quả và đa dạng các phương pháp dạy học tích cực; thực hiện kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của người học; tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp; đẩy mạnh hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM theo Văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT, thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 – 2030”. Nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập. Phối hợp xây dựng kho tài nguyên học liệu mở, hình thành mạng xã hội học tập trực tuyến miễn phí, phục vụ nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh.

Triển khai các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh phổ thông, lồng ghép, tích hợp trong kế hoạch giảng dạy các bộ môn, ứng dụng AI trong quản lý dạy học, cá nhân hóa lộ trình học tập, phát huy tiềm năng từng học sinh nhằm giúp học sinh hình thành và phát triển những năng lực thiết yếu của công dân số, sẵn sàng tham gia vào môi trường số trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0.

Tiếp tục triển khai hiệu quả hoạt động dạy học trực tuyến trên hệ thống LMS, trên nền tảng của công nghệ truyền thông, mạng internet để phát huy tính tự học trong học sinh (*Phụ lục số 3*)

Tổ bộ môn xây dựng; tổ trưởng duyệt nội dung, đề xuất; Hiệu trưởng ban hành danh mục học liệu số dung chung của trường trong năm học. Mỗi giáo viên đóng góp **tối thiểu 02 học liệu số/năm (được đơn vị phê duyệt)** trên kho học liệu số dùng chung và sử dụng có hiệu quả học liệu số trên kho học liệu số của ngành.

Trang bị hạ tầng đầy đủ, phủ sóng wifi toàn trường hỗ trợ hoạt động dạy học và công tác quản lý. Các bộ phận thực hiện các báo cáo, thống kê; tích hợp các hệ thống thông tin quản lý của đơn vị vào cơ sở dữ liệu ngành; xây dựng và triển khai các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu chung của ngành, phần mềm nội bộ cần triển khai đầy đủ các yêu cầu về bảo đảm an toàn thông tin.

Triển khai Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Tăng cường ứng dụng AI để tự động hóa quản lý hành chính, sổ sách điện tử, sắp xếp thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giúp giảm tải cho cán bộ, giáo viên; khai thác sử dụng AI và Dữ liệu lớn để hỗ trợ ra quyết định, dự báo sớm, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá hiệu quả chính sách, tối ưu phân bổ nguồn lực; ứng dụng AI trong quản lý dạy học, tư vấn hướng nghiệp, cá nhân hóa lộ trình học tập, phát huy tiềm năng từng học sinh.

1.4. Hoạt động tham gia các kỳ thi, hội thi, các hoạt động chuyên môn khác

Bộ phận quản lý chuyên môn nắm bắt kế hoạch, thông tin các hội thi, cuộc thi, lập kế hoạch và triển khai về cho các tổ chuyên môn, các bộ phận phối hợp, thông tin đến cho giáo viên, học sinh để tham gia đầy đủ và chất lượng.

Căn cứ vào khả năng, năng lực của giáo viên để phân công nhân sự tham gia các hội thi, chú ý giao nhiệm vụ phù hợp. Tổ chuyên môn có trách nhiệm hỗ trợ, tạo điều kiện để thành viên tham gia.

Nhà trường tạo điều kiện về không gian, thời gian, hỗ trợ kinh phí để các thành viên trong nhà trường yên tâm và cố gắng tham gia hết khả năng của mình. Động viên, khen thưởng kịp thời để tạo động lực cho người tham gia thi. Ghi nhận công tác để cập nhật trong quá trình đánh giá kết quả, xếp loại công tác hàng năm của giáo viên.

1.5. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh

Hoạt động hướng nghiệp học sinh được thực hiện từ đầu năm học lớp 10 khi học sinh thực hiện thủ tục nhập học vào trường, và thông qua các nội dung của Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp; hoạt động các câu lạc bộ; tổ tư vấn tâm lý; phối hợp cùng chuyên gia, các trường đại học tổ chức hướng nghiệp tập trung và tổ chức tìm hiểu chuyên sâu từng ngành nghề tại trường đại học. Ngoài ra, triển khai ứng dụng AI trong quản lý dạy học, tư vấn hướng nghiệp, cá nhân hóa lộ trình học tập, phát huy tiềm năng từng học sinh.

Phát huy vai trò giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn trong định hướng nghề nghiệp cho học sinh: giúp học sinh trải nghiệm được các nghề phổ thông gần gũi với cuộc sống xung quanh và chọn lựa được các ngành nghề phù hợp sau khi rời trường phổ thông. Giáo viên chủ nhiệm nắm rõ hoàn cảnh gia đình, năng lực bản thân,... để có kế hoạch tư vấn, định hướng phân luồng cho cha mẹ học sinh và học sinh từ lớp 10 đến suốt năm học lớp 12.

Tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong nhà trường; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh. Huy động sự tham gia của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp vào hoạt động giáo dục hướng nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả công tác tư vấn hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học phổ thông. thông qua các buổi sinh hoạt tập thể, ngoại khóa. *(Đính kèm kế hoạch)*

1.6. Hoạt động hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập và công tác phổ cập giáo dục

Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật. Thực hiện và hướng dẫn đầy đủ cho cha mẹ học sinh thực hiện các hồ sơ theo quy định nhằm đảm bảo quyền lợi cho học sinh và cho giáo viên tham gia giảng dạy. Giáo viên bộ môn phối hợp cùng giáo viên chủ nhiệm để có kế hoạch giáo dục, kiểm tra đánh

giá phù hợp với học sinh theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT. (*Phụ lục số 4*). Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung của văn bản số 1481/GDĐT-TrH ngày 16 tháng 5 năm 2016 về hướng dẫn công tác giáo dục hòa nhập của Sở GDĐT. Chú ý xây dựng kế hoạch dạy học cá nhân phù hợp nhằm giúp học sinh hoà nhập học tập tốt trong trường phổ thông.

Triển khai cụ thể, rõ ràng và thực hiện nghiêm túc các chế độ chính sách của Đảng, Nhà nước dành cho các đối tượng chính sách, con em dân tộc ít người, con gia đình thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo. Đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn, nhà trường triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ trong năm học, bao gồm việc hỗ trợ tài chính, vật chất, và tinh thần bằng cách cung cấp học bổng, hỗ trợ chi phí học tập, sách vở, đồ dùng học tập,... Tổ chức cho các em được tham gia các hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác để phát triển năng lực và tăng cường sự tự tin.

Thực hiện tốt việc lưu trữ hồ sơ, rà soát báo cáo hằng năm về công tác phối hợp với địa phương trong công tác phổ cập giáo dục.

1.7. Hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học

- Tổ chức hoạt động sáng tạo khoa học kỹ thuật qua các hoạt động tìm tòi, khám phá khoa học, kỹ thuật giải quyết các vấn đề thực tiễn tạo điều kiện cho học sinh phát triển năng lực. Tổ chức tốt hoạt động này là tiền đề để các tổ chuyên môn đầu tư hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học kỹ thuật theo các lĩnh vực được Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai hàng năm, nâng dần chất lượng của các sản phẩm học sinh thực hiện khi tham gia nghiên cứu khoa học kỹ thuật (*Phụ lục số 5*).

Trên cơ sở các câu lạc bộ học thuật, các tổ bộ môn tạo môi trường để học sinh nghiên cứu, chia sẻ kinh nghiệm nghiên cứu, kỹ năng và các sản phẩm nghiên cứu khoa học; giúp đỡ học sinh trong việc tiếp cận và vận dụng phương pháp nghiên cứu khoa học kỹ thuật, rèn luyện những kỹ năng cần thiết cho hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật và các dự án khởi nghiệp.

1.8. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường giáo dục địa phương

Đối với hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục của địa phương, nhà trường chủ động lập kế hoạch, phân công các tổ bộ môn, giáo viên chủ nhiệm và giáo viên tham gia dạy học, tham gia tổ chức hoạt động, kiểm tra đánh giá trên tinh thần lòng ghép, tích hợp nhằm tăng tính hiệu quả của môn học.

Căn cứ vào khung nội dung giáo dục địa phương (GDĐP) Thành phố Hồ Chí Minh (sau khi hợp nhất), Nhóm chuyên môn phụ trách hoạt động GDĐP lựa chọn chủ đề, nội dung trong các Tài liệu GDĐP đã được Bộ GDĐT phê duyệt thẩm định để xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp từng khối lớp; thảo luận, chia sẻ học liệu, tư liệu dạy học các chủ đề phù hợp. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số, hệ thống quản lý học tập để xây dựng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến

thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương.

Chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp bao gồm các nội dung hoạt động được tổ chức trong và ngoài nhà trường với các hình thức hoạt động sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động giáo dục theo chủ đề và hoạt động câu lạc bộ. Do điều kiện thực tế của nhà trường năm học 2025 – 2026 khó khăn về số lớp học, cơ sở vật chất, sân bãi, phòng ốc..., hiệu trưởng phân công cán bộ quản lý, giáo viên đảm nhận việc tổ chức thực hiện các hoạt động phù hợp với năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên và được bố trí thành 3 nội dung nhỏ tương ứng 3 tiết/tuần/lớp trên thời khóa biểu với 3 giáo viên dạy khác nhau theo các chủ đề.

Kế hoạch tổ chức các hoạt động được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường; tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân có liên quan để tổ chức cho học sinh thực hiện các hoạt động trong và ngoài nhà trường. Tăng cường mở rộng không gian lớp học (học ngoài lớp học, ngoài nhà trường). Kế hoạch học tập trải nghiệm phải được sự thống nhất của tổ chuyên môn và phải được lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện.

Giáo viên phải thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với hoạt động được phân công theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, hình thức kiểm tra đánh giá học sinh qua các hoạt động trải nghiệm; đánh giá qua hồ sơ học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập (*Phụ lục 6*).

Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Tiếp tục mở rộng mô hình trường học gắn với văn hóa, sản xuất, kinh doanh tại địa phương. (*Phụ lục 7*).

1.9. Hoạt động ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường

Tổ chức các hoạt động ngoại khóa và truyền thông về bảo vệ môi trường, an toàn giao thông, giáo dục sức khỏe; giáo dục dân số, gia đình, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên, giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự học...; ý thức gìn giữ môi trường xanh – sạch – đẹp, ý thức trách nhiệm công dân cho học sinh.

Hàng năm nhà trường tổ chức: hội thi văn nghệ, các giải thể dục thể thao; ngày hội đón học sinh khối 10; ngày hội STEM; trại xuân cho học sinh lớp 12 và trại truyền thống 26/3; lễ tri ân và trưởng thành cho học sinh khối 12, các chuyến tham quan ngoại khóa cho học sinh 3 khối ...

Tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức trên lớp vào giải quyết các vấn đề thực tiễn, đồng thời giáo dục pháp luật, giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống, giáo dục an toàn giao thông, môi trường, giới tính, phòng chống ma túy, HIV/AIDS và các tệ nạn xã hội.

Các tổ chuyên môn tăng cường tổ chức các tiết học ngoài nhà trường, hoạt động trải nghiệm cho học sinh như tổ chức cho học sinh tham quan thực tế nhà máy và cơ sở sản xuất, học tập tại bảo tàng, di tích lịch sử, tiết đọc sách tại thư viện khoa học tổng hợp Tp.HCM...

1.10. Hoạt động Câu lạc bộ, Dự án

Tổ chức các hoạt động câu lạc bộ phát triển năng khiếu, kỹ năng, câu lạc bộ học thuật, thể dục thể thao ngoài giờ chính khóa để rèn luyện thể chất, tạo sân chơi cho học sinh sau những giờ học căng thẳng và tuyển chọn nhân tố tham gia hội thi do Thành phố tổ chức. câu lạc bộ không chỉ là nơi tạo không gian học tập, giải trí lành mạnh, bồi dưỡng kỹ năng mềm (giao tiếp, làm việc nhóm), phát hiện và phát huy năng khiếu cá nhân, đồng thời giáo dục học sinh về lý tưởng, đạo đức, và lối sống mà còn là môi trường để học sinh mở rộng mối quan hệ, xây dựng cộng đồng, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và góp phần xây dựng “Trường học hạnh phúc”.

Mỗi câu lạc bộ cần có danh sách ban chủ nhiệm, giáo viên phụ trách, lịch sinh hoạt cụ thể hàng tuần. câu lạc bộ học thuật và thể dục thể thao gắn với từng môn học do tổ chuyên môn quản lý và các câu lạc bộ kỹ năng, năng khiếu do nhà trường phân công một số giáo viên phụ trách (*Phụ lục số 8*).

Câu lạc bộ là nơi nuôi dưỡng, phát triển các dự án nghiên cứu khoa học kỹ thuật, ý tưởng khởi nghiệp, dự án hoạt động xã hội. Trong các ngày hội STEM, ngày hội đón học sinh khối 10, ngày hội giới thiệu về trường, lớp, về CT GDPT 2018... các câu lạc bộ là lực lượng nòng cốt để chuẩn bị các gian hàng, sản phẩm, dự án của chính học sinh...

1.11. Công tác thực hiện cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường, an toàn trường học

Công tác cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường và an toàn trường học luôn được nhà trường quan tâm, xem là điều kiện quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục đặc biệt trong bối cảnh nhà trường đang trong giai đoạn thực hiện dự án cải tạo, xây mới. Nhà trường thường xuyên rà soát, sửa chữa, bổ sung trang thiết bị dạy học, thư viện được trang bị đủ và đa dạng các đầu sách, tài liệu.

Công tác vệ sinh môi trường được duy trì thường xuyên, giữ cảnh quan xanh – sạch – đẹp, tạo môi trường học tập thân thiện, lành mạnh. Song song đó, các biện pháp bảo đảm an toàn trường học được triển khai nghiêm túc như: phòng chống cháy nổ, an toàn điện, an toàn thực phẩm, y tế học đường, quản lý cổng trường và khu vực xung quanh. Nhà trường phối hợp với phụ huynh và các cơ quan chức năng để kịp thời phòng ngừa, xử lý rủi ro, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hiện đại.

Đưa vào khai thác sử dụng có hiệu quả các phòng chức năng; tuyên truyền, vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh có ý thức bảo quản giữ gìn và hoạt

động tích cực hiệu quả;

1.12. Công tác kiểm tra nội bộ nhà trường

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ có trọng tâm như kiểm tra việc thực hiện chính sách pháp luật về giáo dục, kiểm tra hoạt động chuyên môn... nhằm đảm bảo môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa các hành vi sai phạm trong giáo dục tại nhà trường.

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường góp phần đánh giá thực trạng việc thực hiện kế hoạch chỉ đạo nhiệm vụ năm học, làm tốt công tác tư vấn về công tác quản lý, giúp hiệu trưởng thực hiện đúng vai trò, chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm của mình từ đó có giải pháp tích cực hữu hiệu để đổi mới công tác quản lý của nhà trường góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, thực hiện thắng lợi chủ đề năm học.

Tăng cường công tác giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của học sinh và cha mẹ học sinh để nâng cao chất lượng giáo dục. Nhà trường tổ chức định kỳ rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ theo hướng dẫn của phòng kiểm tra - pháp chế Sở Giáo dục và thông báo đến tất cả các thành viên để thực hiện. Thực hiện kiểm tra đúng nội dung, khách quan, công khai (*Phụ lục số 9*).

1.13. Công tác tài chính, xã hội hóa giáo dục

Xây dựng kế hoạch phối hợp với các đơn vị đủ điều kiện để đào tạo chứng chỉ Tin học quốc tế, Anh văn quốc tế.

Xây dựng Kế hoạch tài trợ giáo dục theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT của Bộ giáo dục và Đào tạo. Nhà trường đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục, huy động sự tham gia của phụ huynh, các tổ chức, cá nhân trong việc hỗ trợ tổ chức các hoạt động học tập, hoạt động giáo dục toàn diện học sinh như: hỗ trợ hoạt động học tập cho học sinh có thành tích trong học tập và rèn luyện; hỗ trợ hoạt động giáo dục toàn diện của học sinh (Câu lạc bộ học sinh, phong trào, văn thể mỹ, lễ hội, sự kiện của học sinh, hội trại truyền thống 9/1, hội thi chú ve con, hỗ trợ các cuộc thi cấp thành phố của học sinh, hoạt động nghiên cứu khoa học).

Thu hút các nguồn đầu tư trong ngoài ngân sách để tăng cường xây dựng, sửa chữa, trang bị tạo mọi nguồn lực phát triển toàn diện nhà trường;

Thực hiện công tác thu theo đúng quy định, tuyệt đối không thu các khoản thu ngoài quy định.

1.14. Công tác công khai, dân chủ trong nhà trường

Trong năm học, nhà trường thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ cơ sở, đảm bảo mọi hoạt động quản lý và điều hành đều minh bạch, công khai theo đúng quy định. Các nội dung trọng tâm được công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT bao gồm thông tin về: đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên; cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung; kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

Hình thức công khai được thực hiện đa dạng: thông báo tại các cuộc họp hội đồng, niêm yết tại bảng tin, đăng tải trên website và thông qua các buổi họp cha mẹ học sinh.

Nhà trường khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, cha mẹ học sinh tham gia đóng góp ý kiến, phát huy quyền làm chủ tập thể trong xây dựng kế hoạch, tổ chức các phong trào thi đua và giám sát hoạt động. Thực hiện đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường với giáo viên, nhân viên, học sinh để kịp thời giải quyết khó khăn, tạo môi trường làm việc dân chủ, đoàn kết và minh bạch, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

Tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện các Quy chế quy định trong nhà trường nhằm đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, phát huy dân chủ cơ sở, đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của người lao động đúng theo quy định pháp luật.

1.15. Chỉ tiêu phấn đấu trong năm học

Trường học khang trang, sạch đẹp - Thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức, mẫu mực. Dạy học để phát huy tính tích cực, tự học của người học; dạy học để người học được hạnh phúc. Xây dựng Trường học hạnh phúc. Học sinh học để tự khẳng định mình, học tập và rèn luyện để làm người công dân tốt, học để có năng lực thích ứng với thành phố văn minh và hội nhập quốc tế.

a. Về học sinh

STT	Nội dung thực hiện	Chỉ tiêu phấn đấu
1	Tỷ lệ học sinh có kết quả rèn luyện Tốt và Khá	> 98%
2	Tỷ lệ học sinh có kết quả học tập Tốt và Khá	> 76%
3	Tỷ lệ học sinh chưa đạt về học tập	< 0,9%
4	Tỷ lệ học sinh đạt danh hiệu học sinh xuất sắc	> 1%
5	Tỷ lệ học sinh đạt danh hiệu học sinh giỏi	> 15%
6	Tỷ lệ học sinh được lên lớp	> 99 %
7	Tỷ lệ học sinh bỏ học	< 0.3%
8	Tỷ lệ tốt nghiệp THPT	≥ tỷ lệ thành phố
9	Trúng tuyển vào đại học, cao đẳng	> 95%
10	Học sinh giỏi cấp thành phố lớp 12	> 02 giải
11	Học sinh đạt giải thể dục thể thao và hội thao giáo dục quốc phòng (nếu có tổ chức)	Có giải

b. Về danh hiệu thi đua

STT	Nội dung thực hiện	Chỉ tiêu phấn đấu
1	Tỷ lệ Cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu Lao động tiên tiến	> 95%
2	Tỷ lệ Cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở	>20%
3	Chi bộ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
4	Trường	Tập thể lao động tiên tiến
5	Đoàn học sinh	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
6	Công đoàn trường	Hoàn thành tốt nhiệm vụ

2. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện từ nguồn ngân sách

Lãnh đạo nhà trường, tổ chuyên môn, giáo viên nắm bắt các yêu cầu của học sinh (thông qua kiểm tra đánh giá, khảo sát, trao đổi, phỏng vấn, ...), từ đó xác định tổ chức các hoạt động như sau:

2.1. Ôn tập, phụ đạo học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt (Phụ lục số 10)

Củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập; ôn tập, phụ đạo học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt. Giáo viên chủ nhiệm trao đổi thường xuyên với CMHS; giáo viên bộ môn hỗ trợ ngay trong giờ chính khóa; đôi bạn cùng tiến, học theo nhóm tập hợp từ nhiều lớp.

Nhà trường có quyết định phân công giáo viên dạy phụ đạo theo đề xuất của tổ chuyên môn. Giáo viên được phân công phải có kế hoạch giảng dạy, ký sổ đầu bài, điểm danh học sinh để làm cơ sở cho việc đánh giá kết quả quá trình học tập của học sinh và được hưởng chế độ theo quy định.

Nội dung ôn tập, phụ đạo chủ yếu tập trung vào việc bù lấp những kiến thức còn thiếu hụt, những kỹ năng còn yếu của học sinh từ những học kỳ, năm học trước. Củng cố, ôn tập, hệ thống hoá, khắc sâu những kiến thức đã học để học sinh nắm vững kiến thức cơ bản theo chuẩn kiến thức, kỹ năng môn học đã quy định.

Giáo viên có nhiệm vụ phụ đạo học sinh yếu, kém của lớp mình phụ trách; theo dõi, kiểm tra, phát hiện sớm các học sinh yếu không theo kịp chương trình, thông báo tình hình học tập của học sinh cho GVCN, Tổ trưởng và Phó Hiệu trưởng phụ trách để tổ chức phối hợp với cha mẹ học sinh.

+ Số tiết: 2 tiết/môn/tuần

+ Thời gian: HKII từ 12/01-25/4/2026 (12 tuần)

+ Nội dung:

Phụ đạo tập trung các môn: Toán, Anh, Văn và 2 môn lựa chọn.

Nhà trường lập danh sách học sinh cần bổ sung kiến thức sau khi có kết quả học tập cuối kì I; các tổ triển khai việc dạy phụ đạo học sinh theo sự phân công và kế hoạch tổ, đảm bảo đạt được chỉ tiêu đề ra.

+ Chế độ giáo viên dạy phụ đạo: tính tiết nghĩa vụ theo TT 05/2025/TT-BGDĐT.

2.2. Bồi dưỡng học sinh giỏi (Phụ lục số 11)

Nhà trường có quyết định phân công giáo viên tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi theo đề xuất của tổ chuyên môn. Giáo viên được phân công phải có kế hoạch giảng dạy, ký sổ đầu bài, điểm danh học sinh để làm cơ sở cho việc đánh giá kết quả quá trình học tập của học sinh và được hưởng chế độ theo quy định.

- Số tiết: 2 tiết/môn/tuần (tổng không quá 70 tiết/môn/khối đối với bồi dưỡng học sinh giỏi và Olympic; không quá 50 tiết/môn đối với bồi dưỡng học sinh giỏi máy tính cầm tay cấp Thành phố lớp 12)

- Thời gian: từ đầu năm học cho đến khi học sinh tham gia kỳ thi, cuộc thi.

- Nội dung:

+ Bồi dưỡng học sinh giỏi dự thi các cuộc thi học sinh giỏi cấp Thành phố lớp 12 và Olympic 10,11 các môn: Toán, Lý, Hóa, Sinh, Văn, Sử, Địa, Anh, Tin học, GDKT-PL.

+ Bồi dưỡng học sinh giỏi máy tính cầm tay cấp Thành phố lớp 12 các môn: Toán, Lý, Hóa, Sinh.

+ Giáo viên bộ môn giảng dạy các lớp giới thiệu danh sách tham gia học bồi dưỡng. Sau một thời gian giảng dạy và học tập tổ chức cho các em kiểm tra chọn lọc danh sách đội tuyển chính thức.

Chế độ giáo viên dạy bồi dưỡng: tính tiết nghĩa vụ theo TT 05/2025/TT-BGDĐT.

2.3. Ôn tập thi học sinh cuối cấp (Phụ lục số 12)

Việc tổ chức ôn tập đảm bảo hiệu quả tích cực, giúp nâng điểm trung bình của bộ môn nhưng không gây áp lực quá sức đối với học sinh.

Nhà trường có quyết định phân công giáo viên dạy ôn tập thi tốt nghiệp theo đề xuất của tổ chuyên môn. Giáo viên được phân công phải có kế hoạch giảng dạy, ký sổ đầu bài, điểm danh học sinh để làm cơ sở cho việc đánh giá kết quả quá trình học tập của học sinh và được hưởng chế độ theo quy định.

- Số tiết: tối đa 6 tiết/tuần

- Thời gian: từ tháng 10/2025 đến hết năm học.

- Nội dung:

+ Học sinh đăng ký học 2 môn lựa chọn để dự thi tốt nghiệp.

+ Tổ chức dạy 4 môn: Toán, Văn và 2 môn lựa chọn theo nhu cầu của học sinh.

+ Nâng cao kiến thức, rèn luyện các kỹ năng đọc hiểu, vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các câu hỏi ở mức độ hiểu và vận dụng.

- Chế độ giáo viên dạy ôn tập: tính tiết nghĩa vụ theo TT 05/2025/TT-BGDĐT.

2.4. Các hoạt động chuyên môn khác quy đổi ra tiết dạy

Nhà trường có quyết định phân công giáo viên tham gia hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học kỹ thuật, ý tưởng khởi nghiệp theo đề xuất của tổ chuyên môn. Giáo viên được phân công phải có kế hoạch hướng dẫn, ký sổ đầu bài, điểm danh học sinh để làm cơ sở cho việc đánh giá kết quả quá trình nghiên cứu của học sinh và được hưởng chế độ theo quy định. *(Phụ lục số 13)*

Số tiết: 2 tiết/tuần (tổng không quá 60 tiết/đề tài) *(chỉ tính khi đề tài được dự thi cấp Thành phố)*

Thời gian: từ đầu năm học cho đến khi học sinh tham gia cuộc thi.

Chế độ giáo viên dạy phụ đạo: tính tiết nghĩa vụ theo TT 05/2025/TT-BGDĐT.

3. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện xã hội hóa

3.1. Hoạt động giáo dục theo Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030" (theo Quyết định số 762/QĐ-UBND)

Thực hiện Kế hoạch số 1274/KH-SGDĐT ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện Đề án 762 "Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030", nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chương trình đào tạo chứng chỉ Tin học quốc tế MOS cho học sinh khối lớp 10 và 11. *(Phụ lục số 14)*

Xây dựng các giải pháp, lộ trình nâng cấp hệ thống phòng máy tính, máy vi tính đáp ứng yêu cầu dạy học Tin học theo chương trình quốc tế, đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ việc giảng dạy Tin học theo chuẩn quốc tế.

3.2. Tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài (Phụ lục số 15)

Nhằm từng bước triển khai hiệu quả để hiện thực hóa Kết luận số 91-KL/TW của Bộ Chính trị: "Tập trung nâng cao năng lực ngoại ngữ của học sinh, sinh viên, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ 2 trong trường học".

Khuyến khích và tạo điều kiện để học sinh được tiếp xúc và sử dụng tiếng Anh thường xuyên ngoài giờ học chính khóa, thông qua các câu lạc bộ tiếng Anh, hoạt động ngoại khóa, các cuộc thi hùng biện.

- Triển khai nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch dạy và học ngoại ngữ theo đề án "Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng Tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 - 2020"; đẩy mạnh thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn

Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 - 2025; nhà trường triển khai cho học sinh học tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài ở khối lớp 10 và 11.

3.3. Tổ chức dạy STEM

Tổ chức hoạt động giáo dục STEM nhằm cung cấp kiến thức và tạo môi trường phù hợp để học sinh rèn luyện các kỹ năng về khoa học công nghệ như Lập trình, Thiết kế, Tự động hóa, Robot theo phương hướng chương trình giáo dục STEM; tạo điều kiện để học sinh ứng dụng công nghệ nhằm tạo ra các sản phẩm sáng tạo, từ đó giải quyết các vấn đề trong cuộc sống; giúp học sinh rèn luyện tư duy sáng tạo, tư duy phản biện, giao tiếp và hợp tác nhóm, qua đó góp phần hình thành, phát triển năng lực của học sinh, sẵn sàng cho cách mạng công nghiệp 4.0.

Khuyến khích và tạo điều kiện để giáo viên và học sinh tham gia một số cuộc thi chuyên môn về lĩnh vực giáo dục STEM như cuộc thi Thiết kế chủ đề dạy học tích hợp STEM, cuộc thi sáng tạo KHKT, thiết kế xe thể năng, Robotacon...

Đối tượng thực hiện: khối 10 và khối 11

Thời gian thực hiện: 2 tiết/tuần/lớp. *(Kế hoạch đính kèm)*.

3.4. Tổ chức dạy học kỹ năng sống

Tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống như Kỹ năng Lập kế hoạch và Tổ chức công việc; Kỹ năng Lãnh đạo - Quản lý đội nhóm; Kỹ năng Hoạch định mục tiêu cuộc đời; Phát triển tư duy logic, tư duy phản biện; Kỹ năng Giao tiếp, đàm phán và thương lượng; Kỹ năng giải quyết vấn đề; Kỹ năng Ứng xử học đường; Kỹ năng xử lý khi gặp nguy hiểm; Kỹ năng quản lý cảm xúc; Kỹ năng tự lập, tự học hiệu quả;...*(Kế hoạch đính kèm)*.

3.5. Tổ chức phổ cập bơi và phòng chống đuối nước cho học sinh

Tổ chức phổ cập bơi cho học sinh trên cơ sở xây dựng kế hoạch phổ cập bơi với thời gian cụ thể; phối hợp với những trong khu vực gần trường học để thuận tiện trong việc đi lại của học sinh với sự đồng thuận của cha mẹ học sinh;...*(Kế hoạch đính kèm)*.

III. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG

1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử

Triển khai việc học tập, quán triệt có hiệu quả Nghị quyết của Đảng; quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới; Quyết định số 2652/QĐ-UBNDTP về thực hiện Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022-2030”; thực

hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường, giáo dục đạo đức, lối sống (*Phụ lục số 16*).

Thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; sử dụng có hiệu quả không gian văn hóa Hồ Chí Minh đã xây dựng trong quá trình giáo dục học sinh, đồng thời bổ sung các nội dung về văn hóa vật thể, phi vật thể và trên không gian mạng để hoàn thiện tốt hơn không gian văn hóa Hồ Chí Minh (*Phụ lục số 17*).

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; Công văn số 881/GDĐT-CTTT ngày 20/3/2019 về tăng cường thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo của Sở Giáo dục và Đào tạo gắn với định hướng tư tưởng đối với cán bộ, viên chức và người lao động để tạo sự đoàn kết, thống nhất trong toàn trường; xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục thực sự gương mẫu, là tấm gương cho học sinh, noi theo (*Phụ lục số 18*).

Triển khai thực hiện Quyết định 3296/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; kế hoạch 2639/KH-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh triển khai thực hiện đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về “Tăng cường quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh, sinh viên trên môi trường mạng đến năm 2025”. Hướng dẫn học sinh sử dụng mạng an toàn, hiệu quả và tổ chức tuyên truyền, thông tin đúng, đầy đủ đến học sinh về Luật An ninh mạng (*Phụ lục số 19*).

Tiếp tục triển khai thực hiện bộ quy tắc ứng xử theo Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT: quy định về quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục và kế hoạch số 3792/KHUBND ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh triển khai thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; đẩy mạnh xây dựng văn hóa học đường trong bối cảnh đổi mới GDĐT, chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục, nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết. Chỉ đạo các tổ chuyên môn, tổ văn phòng nghiêm túc thực hiện môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường, chú trọng công tác giáo dục kỷ luật tích cực, kỹ năng xử lý tình huống mâu thuẫn trong học sinh và thực hiện có hiệu quả các tiêu chí mô hình “Trường học hạnh phúc” (*Phụ lục số 20*).

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025. Chỉ đạo tổ TD- QP duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho HS.

Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng; tăng cường các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự bảo vệ bản thân, ý thức

giữ gìn môi trường xanh – sạch – đẹp, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân,... cho học sinh. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của của ngành, của thành phố phù hợp điều kiện nhà trường.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật

Học tập, quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác tư tưởng trong toàn bộ hoạt động ở trường, góp phần quan trọng để xây dựng Chi bộ Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh;

Tập trung tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật mới ban hành liên quan đến quản lý nhà nước về Giáo dục và Đào tạo, gắn với việc triển khai các nội dung theo Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về biển, đảo, an toàn giao thông, bảo vệ tài nguyên và ứng phó với biến đổi khí hậu,... Tổ chức sinh hoạt cho học sinh về ý nghĩa các ngày lễ lớn trong năm. Chú trọng giáo dục truyền thống lịch sử địa phương, lòng tự hào với lịch sử đấu tranh địa phương; ý thức bảo vệ các giá trị lịch sử truyền thống, các di tích văn hóa lịch sử; tổ chức cho học sinh tìm hiểu các di tích văn hóa, các di tích lịch sử cách mạng (*Phụ lục số 21*).

Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, Cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

Tăng cường công tác tuyên truyền về tình hình thời sự chính trị, xã hội gắn với có chọn lọc học tập các chuyên đề, những mẫu chuyện về Bác phù hợp với từng đối tượng học sinh, nhiệm vụ ở trường;

Xây dựng và triển khai thực hiện tốt Kế hoạch công tác pháp chế năm học 2025-2026; Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2025, ... nhằm nâng cao hiệu quả triển khai Đề án “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường” (Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 3957/QĐ-BGDĐT ngày 02/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo). Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục kiến thức pháp luật và ý thức công dân cho HS; góp phần giáo dục HS trở thành những công dân có những hiểu biết cơ bản về pháp luật, biết sống và làm việc theo Hiến pháp và Pháp luật.

Chú trọng đổi mới hình thức, nội dung, phương pháp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và HS; đặc biệt, khai thác sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị, công nghệ hiện đại, internet,... để nâng cao chất lượng, hiệu quả tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và phù hợp với từng đối tượng, cấp học, bậc học.

Thường xuyên cập nhật, rà soát, bổ sung, phổ biến văn bản quy phạm pháp luật, quy định mới, quy định cần thiết, ... cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và HS; Tổ chức cho HS tham gia tốt Hội thi “HS thành phố với pháp luật” năm học 2025-

2026. Giáo dục học sinh thực hiện tốt luật an toàn giao thông, hiểu biết đúng về Luật nghĩa vụ quân sự, Luật Trẻ em và Luật phòng, chống bạo lực gia đình, nói không với ma túy và các tệ nạn xã hội.

Chủ động phối hợp với cha mẹ học sinh, chính quyền, công an địa phương, đảm bảo cho học sinh “an toàn đến trường”. Xây dựng và giáo dục các quy tắc ứng xử văn hóa, văn minh trong nhà trường.

Ngăn chặn kịp thời các hiện tượng tiêu cực xã hội xâm nhập nhà trường. Định hướng để học sinh có cách hiểu đúng về những lợi ích mà mạng xã hội mang lại đồng thời hiểu được các tác hại của nó đối với xã hội nói chung và học sinh nói riêng. Hướng dẫn học sinh ý thức hơn trong việc đưa các thông tin cá nhân lên mạng xã hội để bị kẻ xấu lợi dụng làm ảnh hưởng đến danh dự và uy tín của bản thân, gia đình, nhà trường.

Phát huy hiệu quả, nâng cao chất lượng hoạt động tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Chi đoàn giáo viên, Ban thanh tra nhân dân trong việc giám sát, tư vấn cho lãnh đạo trường đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác giáo dục ý thức tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí (*Phụ lục số 22*).

3. Công tác tư vấn tâm lý học đường

Tạo điều kiện cho học sinh được bày tỏ suy nghĩ, trao đổi tâm tư tình cảm và giải tỏa những thắc mắc trong cuộc sống, trong học tập, trong quan hệ bạn bè, thầy trò hoặc những vấn đề về tâm lý, giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên....; những khó khăn học sinh, cha mẹ học sinh gặp phải trong quá trình học tập và sinh hoạt. Góp phần ổn định đời sống tâm hồn, tình cảm để thực hiện nguyện vọng, ước mơ của mình.

Giúp học sinh tự nhận thức được bản thân và có khả năng ứng phó tích cực trước những khó khăn, thử thách trong cuộc sống; xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với gia đình, bè bạn; sống tích cực, chủ động, an toàn, hài hòa và lành mạnh.

Tư vấn hướng nghiệp định hướng cho học sinh việc lựa chọn nghề nghiệp.

Giáo viên chủ nhiệm liên hệ chặt chẽ với cha mẹ học sinh, thường xuyên trao đổi với CMHS về những biến động tâm lý tuổi học sinh; ngăn chặn kịp thời những vụ việc đáng tiếc có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của học sinh. Phát huy tốt vai trò của phòng tư vấn tâm lý học đường, tìm hiểu, chia sẻ những vấn đề mắc phải và khó nói, khó giải quyết của học sinh. Phối hợp tốt với gia đình học sinh, định hướng giải quyết các vấn đề phát sinh giúp các em giải tỏa được tâm lý, tập trung tinh thần vào việc học tập tốt của bản thân (*Phụ lục số 23*).

4. Công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học

Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, phòng, chống bạo lực học đường; Kế hoạch số 2187/KH-UBND ngày 17/5/2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố về xây dựng môi trường, giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường trên địa bàn thành phố (*Phụ lục số 24*).

Triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch số 2039/KH-GDDĐT-CTTT ngày 14/6/2019 của Sở Giáo Dục và Đào tạo về tổ chức thực hiện Chỉ thị 32/CT-TTg ngày 05/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng cháy chữa cháy tại khu dân cư (*Phụ lục số 25*).

Tăng cường giáo dục học sinh ý thức chấp hành pháp luật; xử lý những trường hợp học sinh không tuân thủ luật giao thông. Thực hiện kế hoạch phối hợp với công an, dân phòng tại địa phương nhằm đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông trước cổng trường (*Phụ lục số 26*).

5. Công tác y tế học đường

Tổ chức, triển khai hiệu quả Chương trình “Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025”, Chương trình “Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025”; Quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 08 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Đề án “Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản giai đoạn 2018-2025”.

Ban chỉ đạo y tế trường học kết hợp với trạm y tế phường An Phú Đông đẩy mạnh chăm sóc bảo vệ sức khỏe cho học sinh, đặc biệt chú trọng đến các bệnh truyền nhiễm xuất hiện trong các thời gian cao điểm như giao thời mưa, nắng hoặc các đợt dịch bệnh..., tuyên truyền phòng chống dịch, phát hiện bệnh và dự kiến phương án phòng chống, cứu chữa... Giáo dục, nâng cao ý thức phòng dịch cho học sinh thông qua việc tự giác khai báo y tế học đường khi học sinh có tham gia những tiếp xúc bất thường. Thực hiện bảo hiểm cho đối tượng học sinh (bảo hiểm tai nạn, bảo hiểm y tế); khuyến khích tham gia các hoạt động nhân đạo, giúp đỡ bạn bè khi gặp khó khăn; khi có tổ chức hiến máu nhân đạo, phải phổ biến đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh cùng tham gia.

Xây dựng nhà vệ sinh trường học “sạch, đẹp, khô ráo, thông thoáng”, người sử dụng nhà vệ sinh “văn minh, có ý thức giữ gìn vệ sinh”. Đảm bảo nước sạch, nước uống cho từng cá nhân an toàn, vệ sinh, ngăn ngừa được sự lây lan dịch bệnh qua hệ thống cung cấp nước uống, nước sạch trong nhà trường.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác vệ sinh môi trường, tại các phòng học, phòng nghỉ bán trú, phòng nghỉ giáo viên, phòng làm việc, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm tại căn tin của trường, nhà ăn bán trú.

Tổ chức truyền thông định kỳ về an toàn vệ sinh thực phẩm, trang bị đầy đủ các loại thuốc và các dụng cụ sơ cứu theo quy định; tận tâm xử lý ban đầu các trường hợp tai nạn thương tích nhẹ và chuyển cơ quan y tế kịp thời để điều trị nhằm khắc phục thương tích ở mức cao nhất. Thực hiện sổ theo dõi, xử lý các trường hợp tai nạn xảy ra trong nhà trường. Phối hợp với trung tâm y tế để khám sức khỏe đầu năm cho học sinh (*Phụ lục số 27, 28*).

6. Xây dựng trường học hạnh phúc

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Bộ tiêu chí Trường học Hạnh phúc, triển khai đồng bộ, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, không mang tính hình thức, thành

tích. Xác định rõ trách nhiệm của mỗi cá nhân liên quan trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra. Tạo được chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của lãnh đạo, giáo viên, học sinh về mục tiêu, ý nghĩa của việc xây dựng Trường học hạnh phúc.

Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh được yêu thương, tôn trọng, an toàn, chia sẻ và thấu hiểu; ngăn ngừa, đấu tranh với các hành vi thiếu chuẩn mực về đạo đức, lối sống trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh hoặc các hành vi làm tổn thương đến danh dự, nhân phẩm, uy tín, thân thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Đẩy mạnh công tác truyền thông về thực hiện Trường học hạnh phúc; tuyên truyền tới cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh về tầm quan trọng của việc xây dựng trường học hạnh phúc; đưa tin các bài viết về trường học hạnh phúc trên website của trường (*Phụ lục số 29*).

7. Các hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể thao học đường

Tăng cường đẩy mạnh tổ chức các hoạt động giáo dục thể chất, thể thao trong trường học theo tinh thần thực hiện Đề án tổng thể phát triển Giáo dục thể chất và Thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025 theo Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 15/01/2019 của UBND Thành phố về triển khai Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng chính phủ với những nội dung cụ thể như sau: hướng dẫn học sinh ôn luyện bài thể dục giữa giờ và bài thể dục chống mệt mỏi theo quy định. Thành lập các loại hình câu lạc bộ thể dục thể thao của các bộ môn mà nhà trường có điều kiện luyện tập nhằm phát triển phong trào luyện tập thể dục thể thao trong nhà trường và tham gia các giải thi đấu TDTT do nhà trường và cấp trên tổ chức (*Phụ lục số 30*).

Tổ chức thường xuyên các hoạt động văn hóa, văn nghệ trong nhà trường; khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động văn hóa nghệ thuật, văn hóa quần chúng; chú trọng nâng cao chất lượng hội thi, liên hoan văn nghệ cho học sinh, góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và định hướng thị hiếu âm nhạc giúp học sinh hướng tới các giá trị Chân - Thiện - Mỹ. Tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật được gắn với các sự kiện, ngày lễ trọng đại của đất nước, sự kiện lịch sử, truyền thống của nhà trường, của địa phương và các hoạt động khác theo quy định của ngành Giáo dục. Đẩy mạnh việc thành lập các câu lạc bộ theo sở thích, phát huy tài năng, phát hiện năng khiếu (*Phụ lục số 31*).

8. Công tác truyền thông

Phối hợp với Đoàn trường, tổ chức giáo dục, tư tưởng đạo đức, truyền thống, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; Giáo dục tìm hiểu truyền thống di tích lịch sử văn hóa dân tộc;

Tuyên truyền rộng rãi các nội dung về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chiều sâu và bề nổi, gắn các phong trào hành động cách mạng và thực hiện nhiệm vụ ở trường, thông qua tiết sinh hoạt lớp, sinh hoạt Đoàn, sinh hoạt dưới cờ, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp;

Học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh qua môn Lịch sử, Giáo dục kinh tế và pháp luật, mỗi tháng đều có chủ điểm công tác tư tưởng cho học sinh;

Học sinh đăng kí làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; có sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, biểu dương, khen thưởng gương điển hình tiên tiến.

Tham gia các hoạt động của Đoàn trường, tham gia các buổi tổ chức giáo dục, tư tưởng đạo đức, truyền thống, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; Giáo dục tìm hiểu truyền thống di tích lịch sử văn hóa dân tộc;

Học sinh được nghe báo cáo chuyên đề các ngày lễ lớn.

Thực hiện tuyên truyền qua các kênh truyền thông của nhà trường như trang Web, fanpages....

IV. CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy, Chi bộ, của lãnh đạo đơn vị trong việc đưa các nội dung, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp đi vào thực tiễn hoạt động của đơn vị.

Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, Cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

Tăng cường đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng tự chủ; củng cố kỷ cương, nền nếp trong dạy học, kiểm tra, đánh giá; đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của người học và gia đình người học để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục.

2. Công tác cải cách hành chính

Thực hiện việc cải cách hành chính, công khai thông tin các hoạt động, các quy định của nhà trường lên cổng thông tin nhà trường nhằm tạo thuận lợi cho giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh tìm hiểu thông tin, đăng kí, liên hệ với nhà trường khi có công việc. Thực hiện đầy đủ, đúng quy định về công khai trong hoạt động giáo dục.

Năm học 2025 - 2026, thông qua kiểm tra và báo cáo công tác Cải cách hành chính (CCHC), nhà trường tiếp tục rà soát Kế hoạch, thực hiện nhiệm vụ trọng tâm:

- Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính
- Cải cách thể chế
- Cải cách thủ tục hành chính
- Cải cách tổ chức bộ máy
- Cải cách chế độ công vụ

- Cải cách tài chính công
- Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số
- Khảo sát, đánh giá sự hài lòng của phụ huynh, học sinh

Tiếp tục đẩy mạnh công tác rà soát, sửa đổi, thực hiện giảm hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ cho cha mẹ học sinh (CMHS). Giải quyết các vấn đề còn tồn tại trong thủ tục hành chính nhằm tạo thuận lợi cho CMHS đến giải quyết hồ sơ. Tiếp tục quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực công tác, trình độ nghiệp vụ nhằm xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đưa nội dung cải cách hành chính vào tiêu chí xét thi đua, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị gắn với việc khen thưởng, kỷ luật các cán bộ, giáo viên, nhân viên không thực hiện đúng yêu cầu thời hạn và trình tự thủ tục hành chính (*Phụ lục số 32*).

3. Đổi mới hoạt động quản lí

Quản trị nhà trường theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo tính dân chủ, công khai, thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ năm học.

Chủ động đổi mới và sáng tạo trong quản lí và tổ chức các hoạt động giáo dục; tập trung nâng cao hiệu quả công tác quản lí theo hướng tăng cường phân cấp quản lí, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với trách nhiệm giải trình của hiệu trưởng, cá nhân thực hiện nhiệm vụ và chức năng giám sát của xã hội, kiểm tra của cấp trên, thực hiện đánh giá theo chuẩn, phản ánh đúng năng lực thực tế của cán bộ quản lí và giáo viên.

Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao tay nghề giáo viên bằng nhiều hình thức trong đó coi trọng hoạt động của tổ nhóm chuyên môn, việc tự học tự phấn đấu vươn lên có bằng cấp, có kết quả cụ thể trong giảng dạy và giáo dục;

Triển khai có hiệu quả quy chế dân chủ trường học. Phát huy dân chủ đi đôi với xây dựng củng cố kỷ cương nền nếp. Tạo ra bầu không khí đoàn kết thân thiện, mọi người biết việc, tự giác tự trọng, tự hoàn thành nhiệm vụ, tự nguyện phấn đấu với tinh thần trách nhiệm với lòng yêu nghề, yêu trường;

4. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên

Thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện; Cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường hợp sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

Ban hành các quyết định Tổ trưởng, Tổ phó, quyết định thành lập tổ chuyên môn và tổ văn phòng; phân công giáo viên, nhân viên; thành lập các Ban công tác giáo dục chính trị tư tưởng, Ban kiểm tra nội bộ trường học, Tổ tư vấn tâm lý;...

Hiệu trưởng phân công nhiệm vụ cho các phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, các tổ chức đoàn thể, xây dựng đầy đủ, chi tiết các kế hoạch, triển khai thực hiện, báo cáo kết quả hàng tháng, học kỳ.

Xây dựng kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên hàng năm nhằm trang bị cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên những kiến thức về tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh, về chủ trương, đường lối quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương của ngành; nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống để nâng cao tinh thần trách nhiệm và lương tâm nghề nghiệp; Trang bị những kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng dạy và học, thực hiện phương pháp giảng dạy hiện đại, tiên tiến đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo trong tình hình mới; tập huấn, bồi dưỡng triển khai dạy học trên nền tảng chuyển đổi số, định hướng giáo dục thông minh.

Tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ được tham gia đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; nâng chuẩn giáo viên nhằm đạt chuẩn theo quy định mới. Thực hiện đánh giá giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng.

Tổ chức xây dựng các chuyên đề bồi dưỡng thường xuyên thiết thực phù hợp với từng đối tượng trong nhà trường theo hướng dẫn của Sở GDĐT. Thực hiện tự kiểm tra, kiểm tra, đánh giá công tác bồi dưỡng thường xuyên chính xác dựa vào các căn cứ, minh chứng và kết quả thực hiện các nhiệm vụ dạy học, giáo dục được giao.

Tiếp tục thực hiện rà soát quy hoạch đội ngũ cán bộ quản lý và tạo điều kiện để giáo viên được quy hoạch tham gia các lớp bồi dưỡng theo yêu cầu.

5. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn, trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế; giao lưu hợp tác quốc tế

Công tác kiểm định chất lượng giáo dục: triển khai cho cán bộ, giáo viên, nhân viên của đơn vị học tập, nghiên cứu để hiểu rõ văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn thực hiện tự đánh giá và đăng ký đánh giá ngoài. Tổ chức triển khai tự đánh giá đầy đủ các bước theo quy định và hướng dẫn của Bộ GDĐT. Báo cáo tự đánh giá phân biệt rõ mô tả hiện trạng với đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của đơn vị; sau năm học phải đánh giá việc triển khai thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng đã nêu trong báo cáo tự đánh giá của năm học trước; lưu ý rút kinh nghiệm trong công tác phân công bộ phận lưu giữ hồ sơ minh chứng đầy đủ và đúng quy định để phục vụ cho công tác tự kiểm định chất lượng giáo dục và đăng ký đánh giá ngoài.

Nghiên cứu Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành quy định về tiêu chí công nhận trường thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế” tại Thành phố Hồ Chí Minh đối với các trường THPT và các nội dung qui định tại Mục 2 của Văn bản số 1974/SGDĐT-GDTrH ngày 26 tháng 4 năm 2023 về hướng dẫn tổ chức thực hiện tiêu chí trường chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế” theo Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND để từng bước lồng ghép trong quá trình

xây dựng kế hoạch thực hiện nhằm đạt được mục tiêu giáo dục học sinh năng động, tự tin, bản lĩnh, sẵn sàng hội nhập, thân thiện, có đủ điều kiện phát triển toàn diện, tạo động lực để nhà trường nhanh chóng vươn lên đạt trình độ tiên tiến, nâng cao tính cạnh tranh trong công tác đào tạo để định hướng cho sự phát triển của nhà trường.

Tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch số 1344/KHSGDDĐT ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế Ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023 và Công văn 1512/SGDDĐT-VP ngày 04 tháng 4 năm 2023 về việc tiếp đoàn nước ngoài đến thăm, làm việc, giao lưu, giảng dạy, thực tập, học tập và thỏa thuận ghi nhớ hợp tác trên lĩnh vực giáo dục để hướng dẫn chặt chẽ các đơn vị trong thực hiện đón tiếp các đoàn nước ngoài đến với các mục đích giáo dục.

6. Việc thực hiện quy chế chuyên môn của cán bộ quản lý - giáo viên

Giáo viên giảng dạy theo đúng nội dung chương trình, kế hoạch giáo dục, kế hoạch về thời gian dạy học của nhà trường, thực hiện chế độ làm việc của giáo viên do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định; quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường và các đoàn thể trong nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn và nhà trường.

Giáo viên chịu trách nhiệm về chất lượng giảng dạy, hiệu quả giáo dục; tham gia hướng dẫn nghiên cứu khoa học và các dự án khởi nghiệp; xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn theo đúng phân phối chương trình, lập kế hoạch giảng dạy cá nhân được thực hiện theo đúng quy định.

Giáo viên phải có sự chuẩn bị và soạn bài, thiết bị thí nghiệm (nếu có) trước khi lên lớp, kiểm tra và chấm bài đảm bảo đúng và kịp tiến độ; ghi, nhận xét và đánh giá giờ dạy; ghi điểm vào sổ gọi tên và ghi điểm, nhập dữ liệu vào phần mềm quản lý theo khung thời gian quy định của nhà trường.

Lên lớp đúng giờ, không tự tiện bỏ giờ, bỏ buổi dạy; dạy thay khi được tổ trưởng hoặc nhà trường phân công. Chủ động đề xuất phương án dạy bù tiết (nếu thiếu tiết); đảm bảo có đủ hồ sơ theo quy định. Giáo viên chủ nhiệm có sự kết hợp chặt chẽ với giáo viên bộ môn, gia đình học sinh, Đoàn thanh niên... nhằm tăng hiệu quả giáo dục học sinh.

Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo, gương mẫu trước học sinh; thương yêu, tôn trọng học sinh, đối xử công bằng với học sinh, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp; xây dựng môi trường học tập và làm việc dân chủ, thân thiện, hợp tác, an toàn và lành mạnh.

Thực hiện Điều lệ nhà trường; thực hiện quyết định phân công nhiệm vụ của Hiệu trưởng; chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của ngành, của nhà trường và của chính quyền địa phương.

7. Xây dựng văn hóa trong nhà trường

Căn cứ vào Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 về quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục để triển khai thực hiện nhằm xây dựng bầu không khí dân chủ, cởi mở, hợp tác, cùng chia sẻ hỗ trợ lẫn nhau; mọi giáo viên, nhân viên đều

được tôn trọng, luôn được coi trọng và có cơ hội thể hiện, phát triển các khả năng của bản thân trong tất cả hoạt động của nhà trường từ giảng dạy đến hoạt động của Công đoàn, Chi đoàn giáo viên. Coi trọng xây dựng văn hóa nhà trường ở hai nội dung sau:

- Xây dựng hình ảnh học sinh thông qua tác phong, lời nói và cách ứng xử trong giao tiếp.
- Xây dựng hình ảnh người giáo viên thông qua các mối quan hệ giao tiếp và thông qua các hoạt động giáo dục.
- Triển khai thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử trong nhà trường đã được ban hành (*Phụ lục số 33*).

8. Công tác xây dựng cơ sở vật chất và cảnh quan nhà trường

Tăng cường xã hội hóa, tăng cường cơ sở vật chất, nguồn lực đầu tư bảo đảm chất lượng các hoạt động GDĐT. Đảm bảo cơ sở vật chất, nguồn lực tài chính, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học định hướng đạt chuẩn quốc gia. Nghiên cứu đầu tư xây dựng thư viện hiện đại. Đẩy mạnh xã hội hóa nguồn lực đầu tư phát triển lĩnh vực GDĐT theo quy định. Phát huy hiệu quả hoạt động Ban khuyến học thu hút, huy động mọi nguồn lực xã hội. Phát huy tối đa vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh góp phần xã hội hóa giáo dục đúng luật và hiệu quả.

Chú trọng xây dựng nhà vệ sinh trường học “sạch, đẹp, khô ráo, thông thoáng”, người sử dụng nhà vệ sinh “văn minh, có ý thức giữ gìn vệ sinh”. Đảm bảo nước sạch, nước uống cho từng cá nhân an toàn, vệ sinh, ngăn ngừa được sự lây lan dịch bệnh qua hệ thống cung cấp nước uống, nước sạch trong nhà trường.

Thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất để có kế hoạch đầu tư kịp thời; cân đối điều kiện tài chính thực hiện hợp lý việc trang bị dụng cụ thí nghiệm, dụng cụ luyện tập thể dục thể thao, sách tham khảo, tạp chí khoa học, tranh ảnh, bản đồ, mô hình dạy học... đảm bảo nhu cầu về cơ sở vật chất phục vụ thuận lợi cho giáo viên dạy học.

Chú trọng trang bị các thiết bị dạy học cần thiết theo chương trình giáo dục nhằm đảm bảo tính kế thừa, tránh đi sự lãng phí trong đầu tư thiết bị đồ dùng dạy học; trang bị tất cả các đầu sách giáo khoa, sách chuyên đề, sách giáo viên của các nhà xuất bản được duyệt của Bộ tại thư viện để phục vụ công tác tham khảo, học tập của giáo viên, học sinh.

Thực hiện công việc vệ sinh quét, bóng đèn chiếu, sửa chữa, bổ sung các máy chiếu các phòng học, hệ thống âm thanh cho các lớp học để tạo thuận lợi cho giáo viên thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học. Quan tâm chăm sóc, tu bổ cây xanh và giữ gìn vệ sinh, cảnh quan môi trường; nâng cao ý thức tiết kiệm điện, nước trong cán bộ - giáo viên - nhân viên và học sinh, thực hiện tốt việc tiết kiệm, chống lãng phí.

Giáo viên chủ nhiệm, tổ văn phòng phối hợp với Đoàn trường tăng cường tuyên truyền, nhắc nhở học sinh ý thức giữ gìn và bảo vệ tài sản nhà trường; bảo quản tốt tài sản nhà trường, không để xảy ra hiện tượng trộm cắp tài sản nhà trường.

9. Công tác tài chính, xã hội hóa giáo dục

Thực hiện đổi mới cơ chế quản lý đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 06 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công cả về tổ chức, nhân sự, tài chính, tài sản, phân phối thu nhập, hợp tác, liên doanh, liên kết; Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ về phương án phân loại tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng chủ động sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước giao hiệu quả để thực hiện nhiệm vụ; đồng thời, chủ động sử dụng tài sản, nguồn nhân lực để phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động sự nghiệp, tạo điều kiện tăng nguồn thu; đảm bảo sử dụng có hiệu quả các nguồn lực nhà trường và sử dụng tài chính đúng theo các quy định hiện hành để phát triển nhà trường.

Tiếp tục học hỏi để đổi mới quản lý tài chính nhằm phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của nhà nước và xã hội đầu tư cho nhà trường. Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác để tăng cường giúp đỡ học sinh khó khăn và hỗ trợ các hoạt động giáo dục cho học sinh.

Thực hiện đúng quy định các khoản thu theo công văn số 1888/SGDĐT-KHTC ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác năm học 2025 - 2026 (*Phụ lục số 34*).

Thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2025 - 2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn Thành phố theo đúng văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục (*Phụ lục số 35*).

Tổ chức thực hiện công tác xã hội hóa trong hoạt động giáo dục theo thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 3/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống Giáo dục quốc dân (*Phụ lục số 36*).

Thực hiện Đề án “Thanh toán học phí không sử dụng tiền mặt” cho học sinh, công cụ thanh toán thông minh này là một trong những hoạt động giúp học sinh gia nhập công dân toàn cầu (*Phụ lục số 37*).

10. Thực hiện công tác công khai, dân chủ trong nhà trường

Công khai và thực hiện nghiêm túc quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường; thực hiện đúng các quy định của Quy chế dân chủ, Quy chế chi tiêu nội bộ khi đã thông qua hội nghị cán bộ công chức viên chức; công khai, minh bạch các hoạt động của nhà trường.

Thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo với các nội dung: Thông tin chung về cơ sở giáo dục; Thu chi tài chính; Điều kiện bảo đảm chất lượng hoạt động giáo dục phổ thông; Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục phổ thông.

Thực hiện tốt công tác tiếp công dân (công khai nội quy, quy trình, lịch tiếp cụ thể). Tiếp tục thông tin số điện thoại của Hiệu trưởng và các Phó hiệu trưởng cho cha mẹ học sinh qua lần họp phụ huynh đầu năm để đóng góp ý kiến xây dựng cho hoạt động của trường.

Tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường với giáo viên, nhân viên; lãnh đạo trường với học sinh qua diễn đàn “Nghe học sinh nói, nói học sinh nghe”.

11. Quản lý dạy thêm học thêm ngoài nhà trường

Triển khai thực hiện nghiêm túc Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm; Công điện số 10/CĐ-TTg ngày 07/02/2025 về tăng cường chỉ đạo công tác tuyển sinh và quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm; Công văn số 736/UBND – VX ngày 06/02/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Về triển khai thực hiện Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm; Công văn số 674/SGDĐT-VP ngày 15/02/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai thực hiện Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đồng thời không thực hiện dạy thêm trong nhà trường.

Hướng dẫn giáo viên kê khai việc dạy thêm và có kế hoạch giám sát tình hình giáo viên thực hiện nhiệm vụ tại các lớp giáo viên giảng dạy. Tiến hành kiểm tra việc dạy thêm của giáo viên ngoài nhà trường đối với các thầy cô có sự phản ánh của học sinh về không công bằng trong giáo dục các em học sinh.

12. Thông tin truyền thông để học sinh, cha mẹ học sinh hiểu rõ các quy định về chương trình giáo dục trong giai đoạn định hướng nghề nghiệp ở cấp trung học phổ thông

Công khai các hình thức tổ chức dạy học môn học lựa chọn và tăng cường công tác tư vấn hướng nghiệp giúp học sinh lựa chọn môn học phù hợp.

Phổ biến các Thông tư, quy định, Quy chế kiểm tra đánh giá và cung cấp các thông tin về việc kiểm tra, đánh giá cho học sinh và cha mẹ học sinh; thiết lập các hình thức thông tin, liên lạc và tăng cường thực hiện chuyển đổi số để công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường được hiệu quả.

Hướng dẫn cha mẹ học sinh và học sinh chuẩn bị các điều kiện học tập thích ứng với việc nhà trường triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030”, Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025, Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế Giai đoạn 2021 - 2030 và nhất là trường học đẩy mạnh việc tổ chức dạy học trên lớp kết hợp với việc tổ chức cho học sinh học tập trên Internet qua các hệ thống quản lý học tập (LMS).

Thực hiện thông tin trực tiếp qua buổi họp cha mẹ học sinh, qua số liên lạc điện tử, công khai trên trang thông tin điện tử nhà trường <https://thpt-thanhloc-tphcm.edu.vn/>

13. Công tác thi đua, khen thưởng

Tổ chức triển khai, thực hiện tốt các chủ trương, nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

Thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” gắn với các phong trào thi đua khác. Việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Tăng cường công tác tuyên truyền, gắn với biểu dương gương người tốt, việc tốt. Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

Xây dựng Quy chế đánh giá kết quả công tác và thi đua khen thưởng, kỉ luật của nhà trường. Quy chế được thông qua Hội nghị Cán bộ công chức viên chức và có điều chỉnh bổ sung từng năm. Tổ chức đánh giá kết quả của Cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quý, học kỳ và năm học.

Tổ chức phát động, đăng kí và triển khai thực hiện phong trào thi đua trong đội ngũ, đối với từng cá nhân, tập thể trong đơn vị như: Chiến sĩ Thi đua các cấp, Lao động tiên tiến, Danh hiệu Phụ nữ Hai giỏi; Danh hiệu Công đoàn viên xuất sắc... Tổ chức triển khai giao nhiệm vụ, phân công công tác, khuyến khích cá nhân và các tập thể đăng kí thực hiện các hoạt động nhằm nâng cao kết quả dạy học và phát triển năng lực học sinh như: tổ chức hoạt động giáo dục STEM, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, sáng tác ảnh, thi học sinh giỏi, Olympic, tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tiết học ngoài nhà trường...

Tổ chức công tác khen thưởng: Thực hiện theo văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở và nộp hồ sơ theo đúng quy trình và thời gian quy định. Tổ chức biểu dương Người tốt việc tốt và gương Điển hình tiên tiến nhằm động viên, khuyến khích và phát huy năng lực, sự cống hiến của đội ngũ.

Hàng năm dựa trên thành tích công tác, kết quả làm việc và đề xuất của các tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên... Hội đồng Thi đua khen thưởng họp bình chọn dân chủ và công khai kết quả khen thưởng cho những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc; hoặc đề xuất lên cấp trên theo Hướng dẫn về công tác thi đua khen thưởng.

14. Công tác kiểm tra, giám sát

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền, phù hợp thực tiễn; khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế kiểm tra đánh giá, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của người học và gia đình người học để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác quản lí tài chính, tài sản tại đơn vị và xử lí nghiêm các vi phạm nếu có xảy ra.

Tổ chức triển khai, kiểm tra giám sát và điều chỉnh linh hoạt kế hoạch thực hiện trong phạm vi trách nhiệm nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học. Gắn việc nâng cao năng lực quản lý nhà trường với trách nhiệm của người đứng đầu, trách nhiệm giải trình của cá nhân khi thực hiện nhiệm vụ, chịu sự giám sát của xã hội, kiểm tra của cấp trên cần được thực hiện một cách nghiêm túc.

15. Chế độ thông tin, báo cáo

Hàng tháng, lãnh đạo trường họp kiểm điểm công tác tháng và triển khai kế hoạch tháng tiếp theo. Hàng tháng, hàng quý, tổ trưởng và các đoàn thể nộp báo cáo cho lãnh đạo trường; tổ chức họp với cán bộ chủ chốt đơn vị khi cần thiết.

Căn cứ vào nhiệm vụ được phân công, cá nhân có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và có trách nhiệm báo cáo đến các bộ phận có liên quan và lãnh đạo cấp trên khi có yêu cầu.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Xây dựng dự thảo kế hoạch; lấy ý kiến trong Ban lãnh đạo, cán bộ chủ chốt nhà trường; trình Hội đồng trường thông qua kế hoạch; triển khai thực hiện kế hoạch đến cá nhân và các bộ phận có liên quan.

Phân công Phó Hiệu trưởng phụ trách quản lý, triển khai, kiểm tra, giám sát các nội dung trong kế hoạch.

Xây dựng tiêu chí đánh giá, thi đua khen thưởng các tập thể, cá nhân.

Ban hành Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, trưởng các ban trực thuộc.

2. Phó Hiệu trưởng

Căn cứ kế hoạch giáo dục nhà trường xây dựng các kế hoạch chi tiết gắn liền với nhiệm vụ được phân công và triển khai đến các tổ chuyên môn, các bộ phận phụ trách.

Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá, đốc thúc các tổ chuyên môn, các bộ phận có liên quan đảm bảo đúng nội dung, tiến độ thực hiện kế hoạch.

Tham mưu Hiệu trưởng điều chỉnh, bổ sung các nội dung có liên quan, phát sinh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ phụ trách.

Tham mưu kế hoạch tổ chức tổng kết, đánh giá tổng kết việc triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường.

Thực hiện các báo cáo có liên quan đến mảng công việc phụ trách.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn – tổ văn phòng

Xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn, tổ văn phòng. Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn, kí duyệt kế hoạch giảng dạy bộ môn của giáo viên và trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt.

Chủ trì xây dựng kế hoạch giảng dạy trải nghiệm theo môn học

Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/tháng. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

Theo dõi việc thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân, kế hoạch giảng dạy của các thành viên trong tổ.

4. Công đoàn trường

Căn cứ kế hoạch hoạt động của công đoàn cấp trên và kế hoạch giáo dục nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động công đoàn phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị.

Tham mưu, đề xuất với Hiệu trưởng nội dung, tiêu chí đảm bảo cho việc thực hiện thành công kế hoạch giáo dục và động viên khen thưởng các tập thể, các nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Vận động công đoàn viên nhà trường tham gia tích cực và hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

5. Tổ chức Đoàn thanh niên

Căn cứ kế hoạch hoạt động của tổ chức Đoàn thanh niên và kế hoạch giáo dục nhà trường, xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chức phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị.

Tham mưu, đề xuất với Hiệu trưởng các nội dung, tiêu chí đảm bảo cho việc thực hiện thành công kế hoạch giáo dục và động viên khen thưởng các tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Vận động đoàn viên, học sinh nhà trường tham gia tích cực và hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập, rèn luyện.

6. Giáo viên

Thực hiện Chương trình GDPT năm 2018, kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch tổ chuyên môn và xây dựng kế hoạch cá nhân.

Xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học, các hoạt động theo phân công của tổ chuyên môn.

Tham gia tích cực các hoạt động, các cuộc vận động do nhà trường, Công đoàn, Đoàn trường tổ chức.

7. Nhân viên

Phối hợp cùng tổ chuyên môn và giáo viên thực hiện các hoạt động giáo dục trong nhà trường

Tham gia tích cực các hoạt động, các cuộc vận động do nhà trường, Công đoàn, Đoàn trường tổ chức.

Trên đây là kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 của trường THPT Nguyễn Đình Chiểu ; Kế hoạch này được Hội đồng trường thông qua và triển khai đến tổ chuyên môn, các bộ phận và tổ chức, cá nhân có liên quan để xây

dụng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, căn cứ vào tình hình thực tiễn, Hiệu trưởng nhà trường có thể điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tiễn; đảm bảo cho hoạt động giáo dục nhà trường được thực hiện đúng mục tiêu đề ra, đạt chất lượng và hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Phòng GDPT, Sở GDĐT (*để báo cáo*);
- Hội đồng trường;
- Lãnh đạo;
- Tổ chuyên môn, văn phòng,(*để thực hiện*);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đỗ Chí Công